

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập các cụm, khối thi đua của thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 85/2025/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Hướng dẫn số 5973/HD-BNV ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Bộ Nội vụ về tổ chức cụm, khối thi đua của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đề nghị tặng "Cờ thi đua của Chính phủ", Cờ thi đua, Bằng khen của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 5389/TTr-SNV ngày 05 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 11 cụm, 24 khối thi đua thuộc thành phố Đà Nẵng theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Các cụm, khối thi đua trong 01 đơn vị cấp xã thành lập theo nguyên tắc sau:

1. Các cơ quan công tác Đảng, Mặt trận, các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp thuộc phường, xã tổ chức thành 01 khối thi đua.

2. Các trường trung học cơ sở, tiểu học, mầm non tổ chức thành 03 khối thi đua tương ứng theo từng cấp học, mỗi khối thi đua có ít nhất 05 trường học. Trường hợp cấp học có dưới 05 trường, thực hiện kết hợp với các cấp học khác để tổ chức thành khối thi đua; nếu phường, xã có dưới 05 đơn vị trường học thì không tổ chức khối thi đua.

3. Các doanh nghiệp đóng trên địa bàn phường, xã tổ chức thành các khối thi đua, mỗi khối thi đua có từ 10 doanh nghiệp trở lên và mỗi phường, xã tổ chức không quá 03 khối thi đua doanh nghiệp.



4. Giao UBND các phường, xã tổ chức, hướng dẫn và theo dõi hoạt động cụm, khối thi đua tại địa phương đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Các khối thi đua đơn vị thuộc và trực thuộc các sở, ban, ngành cấp thành phố thành lập theo nguyên tắc sau:

1. Các sở, ban, ngành cấp thành phố có từ 08 đơn vị thuộc và trực thuộc trở lên được thành lập 01 khối thi đua.

Giao Thủ trưởng các sở, ban, ngành tổ chức, hướng dẫn và theo dõi hoạt động các khối thi đua tại đơn vị đảm bảo theo quy định.

2. Đối với khối thi đua các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường trung học phổ thông công lập, trường trung học phổ thông tư thục, trường mầm non, chuyên biệt và trung tâm thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo:

Mỗi khối thi đua có từ 10 trường trở lên. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức, hướng dẫn và theo dõi hoạt động của các khối thi đua đảm bảo theo quy định.

3. Đối với khối thi đua ngành y tế trên địa bàn thành phố: Tổ chức thành các khối thi đua, mỗi khối thi đua có ít nhất từ 10 đơn vị trở lên:

- a) Khối thi đua các bệnh viện tuyến thành phố.
- b) Khối thi đua các trung tâm y tế, bệnh viện khu vực.
- c) Khối thi đua các chi cục và các đơn vị sự nghiệp khác trực thuộc Sở Y tế.
- d) Khối thi đua các bệnh viện tư nhân.

Giao Giám đốc Sở Y tế tổ chức, hướng dẫn và theo dõi hoạt động của các khối thi đua đảm bảo theo quy định.

Điều 4. Các khối thi đua các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác thành lập theo nguyên tắc sau:

1. Các hợp tác xã tổ chức thành các khối thi đua (theo Luật Hợp tác xã). Mỗi khối thi đua có ít nhất từ 10 đơn vị trở lên và tổ chức không quá 04 khối thi đua, trong đó ưu tiên lựa chọn các hợp tác xã có quy mô lớn, có sản phẩm OCOP. Giao Liên minh Hợp tác xã thành phố tổ chức, hướng dẫn và theo dõi hoạt động các khối thi đua hợp tác xã đảm bảo theo quy định.

2. Các doanh nghiệp thuộc các khu kinh tế, khu công nghiệp thành phố, các doanh nghiệp thuộc các hội, hiệp hội doanh nghiệp thành phố tổ chức thành các khối thi đua; mỗi khối thi đua có ít nhất 10 đơn vị và tổ chức không quá 04 khối thi đua.

a) Giao Ban Quản lý các khu kinh tế và khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các khu công nghiệp Đà Nẵng tổ chức, hướng dẫn và theo dõi hoạt động các khối thi đua doanh nghiệp thuộc Khu Kinh tế, Khu Công nghiệp đảm bảo theo quy định.

b) Giao các hội, hiệp hội doanh nghiệp thành phố tổ chức, hướng dẫn và theo dõi hoạt động các khối thi đua thuộc hội, hiệp hội đảm bảo theo quy định.

Điều 5. Các nguyên tắc trong tổ chức, xét, đề nghị khen thưởng cụm, khối thi đua

1. Mỗi đơn vị chỉ được tham gia làm thành viên và bình xét, đề nghị khen thưởng công trạng, thành tích đạt được hằng năm ở một cụm, khối thi đua theo quy định. Trường hợp tham gia một lúc nhiều cụm, khối thi đua sẽ không xét khen thưởng.

2. Đối với khối, cụm thi đua thành phố có số lượng thành viên từ 07 đơn vị trở xuống, chỉ xét khen thưởng 01 Cờ hoặc 01 Bằng khen (nếu không đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua) cho đơn vị dẫn đầu.

3. Đối với các khối thi đua các đơn vị thuộc và trực thuộc các sở, ngành, cụm thi đua phường, xã:

a) Khối thi đua có số lượng thành viên từ 07 đơn vị trở xuống, chỉ xét khen thưởng 01 Cờ hoặc 01 Bằng khen (nếu không đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua) cho đơn vị dẫn đầu.

b) Khối thi đua có số lượng thành viên từ 08 đến 13 đơn vị, số lượng xét khen thưởng hằng năm là 01 Cờ thi đua cho đơn vị dẫn đầu và 01 Bằng khen cho đơn vị đứng nhì.

c) Khối thi đua có số lượng thành viên từ 14 đơn vị đến 17 đơn vị (trừ các Cụm thi đua các doanh nghiệp thuộc hiệp hội, các cụm thi đua các doanh nghiệp thuộc phường, xã, cụm thi đua các hợp tác xã) thì đề nghị tặng Cờ thi đua cho đơn vị dẫn đầu và xem xét đề nghị tặng Bằng khen cho 02 đơn vị được suy tôn vị trí thứ nhì, ba.

d) Khối thi đua có số lượng thành viên trên 18 đơn vị (trừ các Cụm thi đua các doanh nghiệp thuộc hiệp hội, các cụm thi đua các doanh nghiệp thuộc phường, xã, các hợp tác xã) thì đề nghị tặng 02 Cờ thi đua cho 02 đơn vị dẫn đầu và 02 Bằng khen cho 02 đơn vị được suy tôn vị trí thứ ba, tư.

4. Đối với các cụm, khối thi đua mà đơn vị dẫn đầu cụm, khối thi đua là cơ quan Trung ương thì chỉ đề nghị Cờ thi đua của UBND thành phố, không đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ.

5. Trường hợp cụm, khối thi đua không có đơn vị đủ tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua thì đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố theo quy định tại Quyết định của UBND thành phố về công tác thi đua, khen thưởng của trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Trường hợp cụm, khối thi đua không có đơn vị nào đảm bảo tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua, Bằng khen về công trạng và thành tích đạt được, các đơn vị, địa phương, các cụm, khối thi đua xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND thành phố tặng Bằng khen cho đơn vị đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trên các lĩnh vực (nếu

có). Bằng khen này không được tính làm căn cứ để đề nghị khen cấp Nhà nước về công trạng.

6. Đối với các đơn vị cụm trường, khối trường các cụm, khối thi đua cấp thành phố được xem xét, đề nghị Chủ tịch UBND thành phố tặng Bằng khen cho 01 tập thể nhỏ thuộc đơn vị cụm trường, khối trường trực tiếp tham mưu, tổ chức các hoạt động của cụm, khối thi đua hoặc 01 cá nhân thuộc đơn vị cụm trường, khối trường có thành tích xuất sắc trong công tác tham mưu, triển khai các nhiệm vụ của cụm, khối thi đua thành phố trong năm (nếu có). Bằng khen này không được tính làm căn cứ để đề nghị khen cấp Nhà nước theo công trạng.

7. Quy trình xét tặng Cờ thi đua của Chính phủ

a) Trên cơ sở đánh giá, bình xét và suy tôn đơn vị dẫn đầu, các Cụm, khối thi đua, phường, xã gửi hồ sơ đề nghị Cờ thi đua của UBND thành phố đến Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 31 tháng 3 hằng năm. Riêng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo, gửi hồ sơ trước ngày 01 tháng 9 hằng năm.

b) Theo hồ sơ đề nghị của đơn vị, địa phương gửi về, Sở Nội vụ thẩm định, xét chọn không quá 20% tổng số các tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của thành phố để đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ (đối với ngành kinh tế - xã hội). Riêng đối với Cờ thi đua của Chính phủ ngành Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ thực hiện tổng hợp danh sách đề nghị Cờ thi đua, gửi Sở Giáo dục và Đào tạo tiến hành họp xét, lựa chọn không quá 20% tổng số các tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua của thành phố để đề nghị Cờ thi đua của Chính phủ.

c) Tập thể được đề nghị tặng Cờ thi đua Chính phủ thì sẽ không đề nghị tặng Cờ thi đua của UBND thành phố trong năm đó và ngược lại. Đối với những tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua Chính phủ nhưng không được Trung ương phê duyệt, Sở Nội vụ thực hiện trình xin ý kiến Chủ tịch UBND thành phố về việc xem xét tặng Cờ thi đua của UBND thành phố cho các tập thể đó nếu bảo đảm tiêu chuẩn tặng cờ thi đua theo quy định sau khi có kết quả khen thưởng cấp Nhà nước.

Điều 6. Tổ chức, nhiệm vụ và hoạt động của cụm, khối thi đua

1. Tổ chức cụm, khối thi đua

a) Cụm, khối thi đua có Cụm trưởng, Cụm phó; Khối trưởng, Khối phó và các đơn vị thành viên trong cụm, khối thi đua. Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó do các đơn vị trong cụm, khối suy tôn luân phiên trong dịp tổng kết năm. Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó được tổ chức điều hành hoạt động ngay sau khi được suy tôn.

b) Bộ phận công chức, viên chức, nhân viên làm công tác thi đua, khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương làm Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó là bộ phận thường trực giúp việc.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của cụm, khối thi đua

a) Xây dựng Quy chế xét khen thưởng, nội dung thi đua, tiêu chí khen thưởng của cụm, khối thi đua gửi về cơ quan thành lập và Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi.

b) Tổ chức phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua, sơ kết, tổng kết, bình xét, đánh giá kết quả phong trào thi đua, thực hiện công tác khen thưởng của cụm, khối thi đua.

c) Tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng cho các đơn vị thành viên trong cụm, khối.

d) Tổ chức các hoạt động giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa các thành viên trong cụm, khối thi đua.

đ) Định kỳ bầu cụm trưởng, khối trưởng, cụm phó, khối phó để điều hành công tác thi đua, khen thưởng của cụm, khối thi đua theo quy định.

e) Đối với tập thể, đơn vị, tổ chức có yếu tố nước ngoài, cụm trưởng, khối trưởng lấy ý kiến của Sở Ngoại vụ trước khi bình xét, đề nghị khen thưởng.

g) Đối với tập thể, đơn vị là tổ chức kinh tế, đơn vị cụm trưởng, khối trưởng lấy ý kiến của Công an thành phố về việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các cơ quan có liên quan về thực hiện nghĩa vụ của tổ chức kinh tế.

h) Cụm trưởng, khối trưởng tiến hành đánh giá so sánh, tổng hợp, tổ chức bình xét, đề nghị, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị khen thưởng theo số lượng được quy định tại Điều 5 Quyết định này

3. Hoạt động của cụm, khối thi đua

a) Tổ chức sơ kết, tổng kết

- Nội dung tổ chức sơ kết 6 tháng đầu năm:

+ Đánh giá sơ kết việc thực hiện các nội dung chỉ tiêu thi đua đã đăng ký và biện pháp triển khai công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng cuối năm.

+ Giới thiệu các mô hình mới, các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

+ Trao đổi nghiệp vụ công tác thi đua, khen thưởng.

+ Rà soát, thảo luận, thống nhất điều chỉnh các tiêu chí chấm điểm, thang bảng điểm của năm trước sao cho phù hợp với thực tiễn, sửa đổi quy chế hoạt động của cụm, khối thi đua (nếu cần).

Thời gian hoàn thành vào tháng 7 hàng năm. Khối giáo dục và đào tạo tổ chức sơ kết vào thời gian phù hợp.

- Nội dung tổ chức tổng kết:

+ Đánh giá kết quả hoạt động của cụm, khối thi đua trong năm và biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tới.

+ Báo cáo điển hình lĩnh vực (chuyên đề) nổi trội, cách làm hay, mới đạt chất lượng hiệu quả hoặc giao lưu, trao đổi học tập các điển hình tiêu biểu của

các đơn vị thành viên.

+ Thông báo kết quả đánh giá, chấm điểm thi đua của các đơn vị thành viên, bình xét, suy tôn đề nghị khen thưởng.

+ Giới thiệu Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó năm tiếp theo.

+ Phát biểu nhận nhiệm vụ của Cụm trưởng, Khối trưởng và phát động thi đua.

+ Ký kết giao ước thi đua.

Thời gian hoàn thành vào tháng 02 năm sau. Khối giáo dục và đào tạo tổ chức tổng kết vào thời gian phù hợp.

b) Căn cứ vào tình hình thực tiễn trong năm các cụm, khối thi đua tổ chức các hoạt động: trao đổi chuyên môn nghiệp vụ; học tập, trao đổi kinh nghiệm, mô hình, cách làm hiệu quả, tuyên truyền nhân rộng điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua; tọa đàm, giao lưu, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, an sinh xã hội và các hoạt động khác để nâng cao chất lượng hoạt động của các cụm, khối thi đua.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo sơ kết 6 tháng và tổng kết năm cho cơ quan quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng cấp thành phố, cấp xã và đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Thành lập, ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của cụm, khối thi đua của các đơn vị thuộc và trực thuộc, khối thi đua các doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định tại Điều 2, Điều 3, Điều 4 Quyết định này. Gửi Quyết định thành lập và danh sách các đơn vị thành viên tham gia cụm, khối thi đua về Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, rà soát.

2. Chỉ đạo các cụm, khối thi đua thuộc và trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều 6 Quyết định này; bình xét, đề nghị khen thưởng theo quy định tại Điều 5 Quyết định này và các quy định có liên quan.

3. Thường xuyên cập nhật, củng cố, kiện toàn các cụm, khối thi đua các đơn vị thuộc và trực thuộc khi có thay đổi về tổ chức bộ máy và báo cáo kịp thời về Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp:

a) Đối với ngành Giáo dục và Đào tạo: Trước ngày 30 tháng 9 hằng năm

b) Đối với các cơ quan, đơn vị khác: Trước ngày 30 tháng 3 hàng năm.

Điều 8. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nội vụ

1. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các tập thể, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Quyết định này. Tổng hợp, theo dõi danh sách các đơn vị thành viên tham gia các cụm, khối thi đua giao cho các đơn vị, địa phương tổ chức.



2. Có văn bản chỉ định đơn vị khối trưởng, khối phó và cụm trưởng, cụm phó các khối, cụm thi đua cấp thành phố năm 2025.

3. Thực hiện thẩm định, trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét khen thưởng các cụm, khối thi đua theo đúng quy định.

4. Kịp thời tham mưu UBND thành phố điều chỉnh các cụm, khối thi đua cho phù hợp với thực tế và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 9. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2833/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng (cũ) về thành lập cụm, khối thi đua, Thông báo số 04/TB-HĐTĐKT ngày 17/4/2024 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Quảng Nam về việc sắp xếp cụm, khối thi đua và cử Cụm trưởng, Cụm phó, Khối trưởng, Khối phó các cụm, khối thi đua cấp tỉnh năm 2024, Thông báo số 01/TB-HĐTĐKT ngày 10/01/2025 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Quảng Nam về việc sắp xếp Khối thi đua các trường đại học và cao đẳng năm học 2024-2025, Hướng dẫn số 9348/HD-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc hướng dẫn tổ chức, hoạt động cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Đối với các khối thi đua đã hoạt động ổn định, việc bình xét thi đua, khen thưởng năm 2025 được thực hiện theo tổ chức cụm, khối thi đua theo Quyết định số 2833/QĐ-UBND, Thông báo số 04/TB-HĐTĐKT và Thông báo số 01/TB-HĐTĐKT; từ năm 2026 áp dụng theo quy định tại Quyết định này; riêng khối thi đua ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng từ năm học 2025 - 2026.

Điều 10. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, thủ trưởng các đơn vị, địa phương; cụm trưởng, cụm phó, khối trưởng, khối phó các cụm, khối thi đua có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *Hoà*

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Ban TĐKT Trung ương (để báo cáo);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Các PCT UBND thành phố;
- Ban TĐKT TP;
- Lưu: VT, SNV (52).

54

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Đức Ấn

Phụ lục
DANH SÁCH CÁC CỤM, KHỐI THI ĐUA CẤP THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
(Kèm theo Quyết định số: 3114 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025
của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Tên cụm, khối thi đua và đơn vị thành viên	Số đơn vị thành viên	Số cụm, khối thi đua
1	Các cụm thi đua phường, xã thuộc thành phố	94	11
	Cụm thi đua phường, xã 1 gồm: Phường Hải Châu; phường Hoà Cường; phường Thanh Khê; phường An Khê; phường An Hải; phường Sơn Trà; phường Ngũ Hành Sơn; đặc khu Hoàng Sa.	8	1
	Cụm thi đua phường, xã 2 gồm: Phường Hoà Khánh; phường Hải Vân; phường Liên Chiểu; phường Cẩm Lệ; phường Hoà Xuân; xã Hoà Vang; xã Hoà Tiến; xã Bà Nà.	8	1
	Cụm thi đua phường, xã 3 gồm: Phường Điện Bàn; phường Điện Bàn Đông; phường An Thắng; phường Điện Bàn Bắc; phường Hội An; phường Hội An Đông; phường Hội An Tây; xã Tân Hiệp.	8	1
	Cụm thi đua phường, xã 4 gồm: Xã Đại Lộc; xã Hà Nha; xã Thượng Đức; xã Vu Gia; xã Phú Thuận; xã Điện Bàn Tây; xã Gò Nổi; xã Quế Phước.	8	1
	Cụm thi đua phường, xã 5 gồm: Xã Quế Sơn Trung; xã Quế Sơn; xã Xuân Phú; xã Nông Sơn; xã Duy Nghĩa; xã Nam Phước; xã Duy Xuyên; xã Thu Bồn;	8	1
	Cụm thi đua phường, xã 6 gồm: Xã Thăng Bình; xã Thăng An; xã Thăng Trường; xã Thăng Điện; xã Thăng Phú; xã Đồng Dương; xã Tây Hồ; xã Chiên Đàn; xã Phú Ninh.	9	1
	Cụm thi đua phường, xã 7 gồm: Xã Lãnh Ngọc; xã Tiên Phước; xã Thạnh Bình; xã Sơn Cẩm Hà; xã Hiệp Đức; xã Việt An; xã Đức Phú.	7	1
	Cụm thi đua phường, xã 8 gồm: Xã Núi Thành; xã Tam Mỹ; xã Tam Anh; xã Tam Xuân; xã Tam Hải; phường Tam Kỳ; phường Quảng Phú; phường Hương Trà; phường Bàn Thạch.	9	1



STT	Tên cụm, khối thi đua và đơn vị thành viên	Số đơn vị thành viên	Số cụm, khối thi đua
	Cụm thi đua phường, xã 9 gồm: Xã Sông Vàng; xã Sông Kôn; xã Đông Giang; xã Bến Hiên; xã A Vương; xã Tây Giang; xã Hùng Sơn; xã Thạnh Mỹ; xã Bến Giằng; Xã Nam Giang	10	1
	Cụm thi đua phường, xã 10 gồm: Xã Đắc Pring; xã La Dêê; xã La Êê; xã Khâm Đức; xã Phước Năng; xã Phước Chánh; xã Phước Thành; xã Phước Hiệp; xã Phước Trà	9	1
	Cụm thi đua phường, xã 11 gồm: Xã Trà Liên; xã Trà Giáp; xã Trà Tân; xã Nam Trà My; xã Trà Tập; xã Trà Vân; xã Trà Linh; xã Trà Leng, xã Trà Đốc; xã Trà My	10	1
2	Khối thi đua Cơ quan công tác Đảng thành phố Gồm: Văn phòng Thành ủy; Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy; Ban Nội chính Thành ủy; Ban Tổ chức Thành ủy; Cơ quan Đảng ủy các cơ quan Đảng thành phố; Cơ quan Đảng ủy UBND thành phố; Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng; Trường Chính trị thành phố.	9	1
3	Khối thi đua Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Gồm: Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thành phố; Hội Cựu chiến binh thành phố; Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố; Hội Nông dân thành phố; Liên đoàn Lao động thành phố.	6	1
4	Các khối thi đua sở, ban, ngành	30	5
	Khối thi đua 1 gồm: Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND thành phố; Ban Pháp chế; Ban Kinh tế - Ngân sách; Ban Văn hóa - Xã hội; Ban Đô thị.	5	1
	Khối thi đua 2 gồm: Văn phòng UBND thành phố; Thanh tra thành phố; Sở Nội vụ; Sở Ngoại vụ; Sở Tư pháp; Sở Tài chính.	6	1
	Khối thi đua 3 gồm: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;	5	1

STT	Tên cụm, khối thi đua và đơn vị thành viên	Số đơn vị thành viên	Số cụm, khối thi đua
	Sở Y tế; Sở Dân tộc và Tôn giáo.		
	Khối thi đua 4 gồm: Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Xây dựng; Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng; Ban Quản lý Khu kinh tế mở Chu Lai thành phố Đà Nẵng.	5	1
	Khối thi đua 5 gồm: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật Đà Nẵng; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông và nông nghiệp Đà Nẵng; Ban Quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên thành phố Đà Nẵng; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Quảng Nam; Ban Quản lý Vườn Quốc gia Sông Thanh; Quỹ Đầu tư phát triển thành phố; Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố.	8	1
5	Các khối thi đua các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ của thành phố	16	2
	- Khối thi đua 1 gồm: Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị thành phố; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố; Liên hiệp các Hội Văn học và Nghệ thuật thành phố; Liên minh các Hợp tác xã thành phố; Hội Nhà báo; Hội Luật gia; Hội Khuyến học thành phố; Hội Người cao tuổi thành phố.	8	1
	Khối thi đua 2 gồm: Hội Chữ thập đỏ thành phố; Hội Người mù thành phố; Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố; Hội Từ thiện và Bảo vệ quyền trẻ em thành phố; Hội Bảo trợ người khuyết tật, Trẻ mồ côi và Bệnh nhân nghèo thành phố; Hội Đông y thành phố; Hội Cựu thanh niên xung phong thành phố; Hội Từ yêu nước thành phố.	8	1
6	Các khối thi đua các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp thành phố	16	2

STT	Tên cụm, khối thi đua và đơn vị thành viên	Số đơn vị thành viên	Số cụm, khối thi đua
	Khối thi đua 1 gồm: Trung tâm Nghệ thuật tình thương thành phố; Hội Golf thành phố; Hội Bảo trợ phụ nữ và Trẻ em nghèo bất hạnh thành phố; Hội Người Khuyết tật; Trung tâm Bảo trợ trẻ em đường phố thành phố; Hội Kế hoạch hoá gia đình thành phố; Hội Cựu giáo chức thành phố; Câu lạc bộ Thái Phiên thành phố; Hội Công chứng viên.	9	1
	Khối thi đua 2 gồm: Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố; Hội Doanh nhân trẻ thành phố; Hiệp hội Nữ doanh nhân thành phố; Hội Doanh nhân Cựu chiến binh Đà Nẵng; Hiệp hội Du lịch thành phố; Hiệp hội Quảng cáo thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp thành phố	7	1
7	Khối thi đua Cơ quan Trung ương 1 Gồm: Thuế thành phố; Chi cục Hải quan khu vực XII; Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực X; Kho bạc Nhà nước Khu vực XIII; Bảo hiểm xã hội thành phố Đà Nẵng, Thống kê thành phố; Chi cục Đăng kiểm 4; Bệnh viện C; Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Đà Nẵng; Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng	10	1
8	Khối thi đua Cơ quan Trung ương 2 Gồm: Công an thành phố; Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Thi hành án dân sự thành phố.	5	1
9	Khối thi đua doanh nghiệp 1 Gồm: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đà Nẵng; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Nam; Công ty TNHH MTV In tổng hợp Đà Nẵng; Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Đà Nẵng; Công ty TNHH MTV Khai thác Thủy lợi Quảng Nam; Công ty TNHH MTV Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Chu Lai; Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng; Công ty Cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An; Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Đà Nẵng; Công ty Cổ phần Môi trường đô thị Quảng Nam.	10	1

STT	Tên cụm, khối thi đua và đơn vị thành viên	Số đơn vị thành viên	Số cụm, khối thi đua
10	Khối thi đua doanh nghiệp 2 Gồm: Ban Quản lý dự án các công trình điện miền Trung; Công ty Truyền tải Điện 2; Tổng Công ty Điện lực miền Trung; Viettel Đà Nẵng - Chi nhánh Tập đoàn Viễn thông Quân đội; Viễn thông Đà Nẵng (VNPT Đà Nẵng) - Chi nhánh Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam; Công ty Dịch vụ Mobifone khu vực 3; Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng - Chi nhánh TCT Cảng hàng không Việt Nam - Công ty Cổ phần; Công ty TNHH MTV Dịch vụ mặt đất sân bay Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng; Công ty Quản lý bay miền Trung.	9	1
11	Khối thi đua doanh nghiệp 3 Gồm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn MTV Cao su Quảng Nam; Bưu điện Đà Nẵng; Công ty Điện lực Đà Nẵng; Công ty Bảo Việt Đà Nẵng; Công ty Bảo Việt Nhân thọ Đà Nẵng; Công ty Bảo Việt nhân thọ Quảng Nam; Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex tại Quảng Nam; Công ty Cổ phần Sách giáo dục tại Đà Nẵng; Công ty Cổ phần In - Phát hành sách và Thiết bị trường học Quảng Nam.	9	1
12	Khối thi đua doanh nghiệp 4 Gồm: Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Điện Việt Nam; Chi nhánh Vận tải đường sắt Đà Nẵng; Xí nghiệp Toa xe Đà Nẵng; Công ty Cổ phần Đường sắt Quảng Nam - Đà Nẵng; Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Đà Nẵng; Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng; Chi nhánh Petrolimex Quảng Nam - Công ty TNHH MTV Petrolimex Đà Nẵng; Công ty Cổ phần Thủy điện Geruco Sông Côn; Công ty Cổ phần Thủy điện A Vương; Công ty Cổ phần Sông Ba; Công ty Thủy điện Sông Tranh; Công ty Thủy điện Sông Bung.	12	1
13	Khối thi đua doanh nghiệp 5 Gồm: Công ty Cổ phần Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng (Dapharco); Công ty Phát triển đô thị và Khu công nghiệp Quảng Nam - Đà Nẵng; Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Quảng Nam; Tổng Công ty Cổ phần Dệt may Hòa Thọ; Công ty Cổ phần Dệt may 29/3; Công ty	8	1

STT	Tên cụm, khối thi đua và đơn vị thành viên	Số đơn vị thành viên	Số cụm, khối thi đua
	Cổ phần May Trường Giang; Công ty Cổ phần VINACONEX 25; Công ty Cổ phần Xây lắp điện Quảng Nam.		
14	Khối thi đua Ngân hàng 1 Gồm: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Chi nhánh Đà Nẵng; Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB) Đà Nẵng; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt - Chi nhánh Đà Nẵng; Chi nhánh Ngân hàng Techcombank Đà Nẵng; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bắc Á - Chi nhánh Đà Nẵng; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á - Chi nhánh Đà Nẵng; Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình - Chi nhánh Đà Nẵng; Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Dầu khí Toàn Cầu - Chi nhánh Đà Nẵng; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương - Chi nhánh Bắc Đà Nẵng; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội - Chi nhánh Đà Nẵng; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội Chi nhánh Nam Đà Nẵng.	11	1
15	Khối thi đua Ngân hàng 2 Gồm: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Nam; Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn INDOVINA - Chi nhánh Hội An; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quảng Nam; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á - Chi nhánh Hội An; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Quảng Nam; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Quảng Nam; Ngân hàng Trách nhiệm hữu hạn MTV Số Vikki - Chi nhánh Quảng Nam; Ngân hàng Thương mại Cổ phần xuất nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Quảng Nam; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển TP Hồ Chí Minh - Chi nhánh Quảng Nam; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hội An; Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Quảng Nam; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hội An; Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội - Chi nhánh Quảng Nam.	13	1

STT	Tên cụm, khối thi đua và đơn vị thành viên	Số đơn vị thành viên	Số cụm, khối thi đua
16	Khối thi đua các trường đại học	12	2
	Khối 1 (gồm các trường thuộc Đại học Đà Nẵng) gồm: Trường Đại học Sư phạm Đà Nẵng; Trường Đại học Bách khoa Đà Nẵng; Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng; Trường Đại học Ngoại ngữ Đà Nẵng; Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật; Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông Việt - Hàn.	6	1
	Khối 2 (gồm các trường đại học thuộc thành phố, các bộ, ngành Trung ương và các trường đại học ngoài công lập) gồm: Trường Đại học Thể dục - Thể thao Đà Nẵng; Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng; Trường Đại học Đông Á; Đại học Duy Tân; Trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng; Trường Đại học Quảng Nam	6	1
18	Khối thi đua các trường cao đẳng	17	2
	Khối 1 (gồm các trường cao đẳng công lập thuộc thành phố và các bộ, ngành Trung ương) gồm: Trường Cao đẳng Đà Nẵng; Trường Cao đẳng Quảng Nam; Trường Cao đẳng Y tế thành phố Đà Nẵng; Trường Cao đẳng Giao thông vận tải Trung ương V; Trường Cao đẳng Du lịch Đà Nẵng; Trường Cao đẳng Kinh tế - Kế hoạch; Trường Cao đẳng Thương mại; Trường Cao đẳng Điện lực miền Trung; Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy lợi miền Trung; Trường Cao đẳng Lương thực - Thực phẩm	10	1
	Khối 2 (gồm các trường cao đẳng ngoài công lập) gồm: Trường Cao đẳng Công nghệ Ngoại thương; Trường Cao đẳng Phương Đông; Trường Cao đẳng Bách khoa Đà Nẵng; Trường Cao đẳng Đại Việt; Trường Cao đẳng Công nghệ Y - Dược Việt Nam; Trường Cao đẳng FPT Polytechnic; Trường Cao đẳng nghề THACO.	7	1
	Tổng cộng		35



 J Con